

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:69/2019/HS-ST

Ngày: 24/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Tiền

2. Bà Đặng Thị Nhác

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Lâm – Cán bộ Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2019/TLST-HS ngày 08/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86 /2019/QĐXXST-HS ngày 12/4/2019 đối với bị cáo:

Dương Thị Tuyết N – SN 1982; Sinh trú quán: số D ngõ N N - phường N - quận Long Biên - Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Dương Đức T – SN 1954; Con bà: Nguyễn Thị H – SN 1960; Gia đình có 02 chị em, bị can là thứ hai; Chồng: Vũ Mạnh H1 - SN: 1982; Con: có 2 con lớn sinh năm 2006 nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không

Bị can bị bắt ngày 03/01/2019 hủy bỏ tạm giữ ngày 09/01/2019. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút, ngày 03/01/2019, tổ công tác của CAP Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội phát hiện bắt quả tang Dương Thị Tuyết N SN: 1982 Nơi ĐKKHKT: Số 105 ngõ 437 Ngọc Lâm, P.Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội,Chỗ ở: Số 105 ngõ 437 Ngọc Lâm, P.Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội đang có hành vi bán số lô, số đề cho Vương Quốc Khánh - SN: 1976; HKTT: Tổ 20 phường Thượng Thanh-Long Biên - Hà Nội tại quán bán nước khu vực số nhà 100 Gia Quất, Tổ 6 phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ của Dương Thị Tuyết N gồm:

- Số tiền mặt thu giữ: 6.954.000 đồng (Sáu triệu chín trăm năm mươi bốn nghìn đồng).
- 01(một) điện thoại Iphone 6 plus màu trắng đã qua sử dụng.
- 01 (một) tờ tích kê ghi số đề (06,60,08,80) x 50.000đ, lô “06x100”, “08x90” ngày 03/01/2019.

Tại cơ quan điều tra Dương Thị Tuyết N khai nhận: Hàng ngày, Dương Thị Tuyết N ngồi bán nước tại khu vực số nhà 100 Gia Quất, Tổ 6 phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội để bán số lô, số đề cho khách có nhu cầu đánh bạc dưới hình thức lô, đề. Theo đó, Dương Thị Tuyết N nhận ghi lô đề cho khách và thực hiện thanh toán cho khách nếu khách trúng thưởng. Hàng ngày Dương Thị Tuyết N trực tiếp nhận ghi lô đề cho khách và được hưởng lợi như sau:

Đối với số đề, số lô xiên khách mua bao nhiêu thì Dương Thị Tuyết N thu bấy nhiêu. Đối với số lô thường, khách mua 01 điểm lô thì N thu của khách số tiền là 22.000 đồng (Hai mươi hai nghìn đồng). Nếu số đề khách mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt tại kết quả xổ số kiến thiết miền bắc mở thưởng cùng ngày thì Dương Thị Tuyết N phải trả cho khách số tiền gấp 80 lần số tiền khách đã bỏ ra để mua. Đối với số lô thường nếu khách mua trùng với 02 số cuối của các giải trong kết quả xổ số kiến thiết miền bắc mở thưởng cùng ngày thì Dương Thị Tuyết N phải trả cho khách số tiền tương ứng là 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng)/1 điểm lô thường, lô xiên 2 nếu khách trúng thì N phải trả cho khách gấp 10 lần số tiền khách bỏ ra mua, xiên 3 là 40 lần, xiên 4 là 100 lần. Nếu khách thua thì Dương Thị Tuyết N được hưởng lợi toàn bộ số tiền đã thu của khách mua số lô, số đề.

Như mọi ngày, khi Dương Thị Tuyết N đang ngồi bán số lô, số đề cho khách tại quán bán nước khu vực số nhà 100 Gia Quất, Tổ 6 phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội thì có Vương Quốc Khánh đến quán của Dương Thị Tuyết N mua 04 số đề gồm: (06,60,08,80)x50.000đ/số = 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), 02 số lô

gồm: $06 \times 100 \text{điểm} \times 22.000\text{đ/điểm} = 2.200.000 \text{ đồng}$, $08 \times 90 \text{điểm} \times 22.000\text{đ/điểm} = 1.980.000 \text{ đồng}$. Tổng cộng số tiền là: 4.380.000 đồng (bốn triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng). Sau đó, Dương Thị Tuyết N viết các số lô, số đề mà Khánh vừa mua vào 01 tờ giấy “tích kê” và dùng điện thoại di động chụp lại hình ảnh tờ “tích kê” trên. Lúc này, Khánh đưa tiền mua số lô, số đề cho N, khi N nhận tiền đưa tờ tích kê số lô, số đề cho Khánh thì bị cơ quan Công an bắt quả tang thu hồi tang vật đưa về trụ sở công an để giải quyết.

Tại thời điểm bắt quả tang N kiểm tra điện thoại Iphone 6 plus màu trắng của N. Trong điện thoại có chụp lại các số lô, số đề của khách mua ngày 03/01/2019 với tổng số “tích kê” tính ra tiền là 7.770.000đ (bảy triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng), trong đó có cả tờ tích kê ghi số lô, số đề N bán cho Vương Quốc Khánh. Số tiền 816.000đ N đã sử dụng vào việc chi tiêu các nhu cầu. Ngày 15/02/2019 Dương Thị Tuyết N đã tự nguyện giao nộp số tiền 816.000đ (BL: 51).

Đối tượng Vương Quốc Khánh khai nhận: Ngày 03/01/2019 Khánh có ngồi uống nước tại quán chị N. Tại đây Khánh biết N có ghi số lô số đề nên đã mua của N 04 số đề gồm: $(06,60,08,80) \times 50.000\text{đ} = 200.000\text{đ}$ và 02 số lô gồm: $06 \times 100 = 2.200.000 \text{ đ}$, $08 \times 90 = 1.980.000\text{đ}$. Tổng số tiền Khánh bỏ ra mua số lô, số đề của N là: 4.380.000đ (Bốn triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng). Lúc này, Khánh thấy N ghi lại số lô, số đề mà Khánh đã mua vào 01 tờ tích kê rồi đưa cho Khánh. Khi N vừa đưa tờ tích kê cho Khánh thì bị Cơ quan công an bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 765/KLGD -PC09 ngày 25/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chữ viết, chữ số tại mặt trước trên các mẫu cần giám định (Ký hiệu từ A3) với chữ viết đứng tên Dương Thị Tuyết N trên các mẫu so sánh (Ký hiệu M1 đến M2) là chữ do cùng một người viết ra. (BL:).

Cáo trạng số: 86/2019/CT-VKS ngày 28/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Dương Thị Tuyết N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 - Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát quận Long Biên tại phiên tòa giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; Điều 65 BLTTHS xử phạt bị cáo Dương Thị Tuyết N với mức án từ 08 đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng

Tang vật : Đề nghị áp dụng điều 47 BLHS ; Điều 106 BLTTHS tịch thu lưu hồ sơ 01 (một) tờ tích kê ghi số đề $(06,60,08,80) \times 50.000\text{đ}$, lô “06x100”, “08x90”

ngày 03/01/2019. Đề nghị tịch thu sung công số tiền 7.770.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) và 01(một) điện thoại Iphone 6 plus màu trắng đã qua sử dụng.

Hình phạt bổ sung không áp dụng.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo :Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 03/01/2019 tại khu vực số nhà 100 Gia Quất, Tổ 6 phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội, Dương Thị Tuyết N có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề. Tổng số tiền **Dương Thị Tuyết N** phải chịu trách nhiệm hình sự là **7.770.000 đồng (bảy triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng)**.

Hành vi của Dương Thị Tuyết N là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, đủ dấu hiệu cấu thành tội : “Đánh bạc”. Tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Điều khoản luật quy định: *"Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều*

322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Về nhân thân bị cáo Dương Thị Tuyết N : chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng .

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải ; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như yếu tố nhân thân nêu trên, HĐXX xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, đủ căn cứ áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội nuôi dưỡng con và lao động phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 3 điều 321 BLHS quy định “người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng” , nhưng do nghề nghiệp , thu nhập của bị cáo không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về tang vật: Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS tịch thu lưu hồ sơ 01 (một) tờ tích kê ghi số đề (06,60,08,80) x 50.000đ, lô “06x100”, “08x90” ngày 03/01/2019. Tịch thu sung công số tiền 7.770.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm

bảy mươi nghìn đồng) ;01(một) điện thoại Iphone 6 plus màu trắng đã qua sử dụng do liên quan đến hành vi phạm tội ..

[5]Đối với Vương Quốc Khánh dùng số tiền tham gia đánh bạc ngày 03/01/2019 là 4.380.000đ. Xét hành vi trên của Vương Quốc Khánh chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử phạt hành chính theo khoản điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP là có căn cứ.

Đối với các đối tượng mua số lô, đề của Dương Thị Tuyết N ngày 03/01/2019 do N khai không biết nhân thân lai lịch do vậy cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại Cơ quan điều tra Dương Thị Tuyết N còn khai nhận: N ghi số lô, số đề từ tháng 11 năm 2018 đến ngày 02/1/2019 do N khai không nhớ rõ số tiền bán số lô, số đề và số tiền thu lời từ việc bán số lô, số đề là bao nhiêu, quá trình điều tra Cơ quan điều tra cũng không thu thập được tài liệu gì vì vậy không có căn cứ để xử lý.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Dương Thị Tuyết N phạm tội: Đánh bạc.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Dương Thị Tuyết N 08 (Tám) tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng tính từ khi tuyên án .

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Ngọc Lâm , quận Long Biên, TP. Hà Nội để giám sát và giáo dục Bị cáo trong thời gian thử thách . Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng : Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS:

-Tịch thu lưu hồ sơ 01 (một) tờ tích kê ghi số đề (06,60,08,80) x 50.000đ, lô “06x100”, “08x90” ngày 03/01/2019 (Hiện có trong hồ sơ vụ án).

-Tịch thu sung công số tiền 7.770.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) và 01(một) điện thoại Iphone 6 plus màu trắng đã qua sử dụng.(Hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 05/ 4/2019 và biên bản giao, nhận vật chứng ngày 5/ 4/2019).

3. Án phí và quyền kháng cáo: □p dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí Hình sự sơ thẩm.

□n xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- VKSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;

Nguyễn Thị Nguyệt

